

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Cung cấp vật tư, hoá chất, sinh phẩm y tế của đơn vị với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Người nhận báo giá: Nguyễn Thế Huy
 - Chức Vụ: Trưởng khoa Dược – TTBYT
 - SĐT: 0914.815.481
- Cách thức tiếp nhận báo giá: tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Khoa dược – Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà; Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh – Tổ dân phố số 3- Thị trấn Thăng – Hiệp Hoà – Bắc Giang.
 - Nhận qua email: ttythiephoa24007@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h ngày 25 tháng 07 năm 2023 đến trước ngày 04 tháng 08 năm 2023. ⁽²⁾

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 04 tháng 08 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 04 tháng 08 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư, hoá chất, sinh phẩm Y tế chi tiết như sau:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
I. Vật tư tiêu hao				

1	Ống nghiệm Natricitrat 3.8%	Ống nhựa, có nắp bằng cao su, trên ống có nhãn, Hộp 100 cái	2.400	Cái
2	Găng dài sản khoa	Găng sản khoa chưa tiệt trùng dài 500 mm sản xuất từ latex cao su thiên nhiên phủ bột chống dính, sử dụng một lần. Kích cỡ: size S, M, L. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương	500	Đôi
3	Găng tay phẫu thuật tiệt trùng số 7;7.5	Găng tay được sản xuất từ cao su thiên nhiên chất lượng cao (đã ly tâm loại trừ các yếu tố tạp chất, độc tố, tác nhân gây dị ứng...) tiệt trùng bằng khí EO. Găng loại có phủ bột. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương	24.000	Đôi
4	Điện cực tim dán	Nền xốp, hình tròn hoặc oval, nút điện cực bằng thép không gỉ. Dùng 1 lần.	300	Cái
5	Găng tay khám bệnh có bột các cỡ	Chất liệu cao su tự nhiên, có phủ lớp chống dính, chưa tiệt trùng. Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương	30.000	Đôi
6	Gel siêu âm	Gel siêu âm phù hợp tần số siêu âm đang sử dụng, phù hợp điện cực máy điện tim, điện não.	300	Lít
6	Ống nghiệm nước tiểu nhựa	- Ống được sản xuất bằng nhựa PP chánh phẩm chất lượng' cao không chứa kim loại.	8.000	Cái
8	Ống nghiệm máu nhựa có nắp	- Ống được sản xuất bằng nhựa PP chánh phẩm chất lượng' cao không chứa kim loại - Nắp được làm bằng nhựa PE, nắp màu xanh, đỏ, hoặc màu trắng	8.000	Cái
9	Dụng cụ cắt trĩ size 32;34	* Thiết bị khâu được sử dụng để khâu vết thương của niêm mạc trực tràng và búi trĩ trong kênh hậu môn dùng một lần Các cỡ: 32mm; 34mm.	50	Cái
10	Gel nội soi dạ dày	Không gây dị ứng, không chứa dầu, chất nhờn và không gây độc hại, có thể tích 82gr/ Type.	200	Type

11	Mũ phẫu thuật 1 lần	- Chất liệu: vải không dệt - Không thấm nước, thoáng khí.	30.000	Cái
12	Lưới thoát vị bẹn	- Chất liệu polypropylene - Kích thước 6cm x 11cm.	10	Cái
13	Nhang ngải cứu	Thành phần chính: ngải nhung đặc chế, có độ cháy lâu, không rơi tàn.	5.000	Cái
14	Gạc hút	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton, Kích thước 0.8m	50.000	Mét
15	Sonde niệu quản số 7	Ống thông niệu quản thẳng Kích cỡ: 7Fr. Chất liệu: Polyurethane hoặc tương đương Chiều dài \geq 70cm, được tiệt trùng 100%	200	Cái
16	Bơm tiêm cân quang	- Dung tích ống tiêm: 100ml- Ống tiêm: Nhựa PET tự nhiên Tương thích với máy Nemoto sử dụng tại Bệnh viện	120	Bộ
17	Miếng cầm máu mũi	Chất liệu: PVA (polyvinylacetat) hấp thụ cao. Kích thước: 80x20x15mm. Đóng gói tiệt trùng.	120	Miếng
18	Giấy in monitor sản khoa	Dùng cho máy monitor sản khoa	100	Tập
19	Giấy in máy điện tim 6 cần	Giấy sọc lưới, đường kẻ rõ nét	100	Cuộn
20	Giấy in máy điện tim 6 cần	Giấy in máy điện tim 6 cần 110mm x 140mm x 143sht	1200	Tập
21	Giấy in siêu âm của máy đen trắng	Hình ảnh bóng và sắc nét. Chất lượng in đồng nhất trên toàn bộ bề mặt giấy. Kích thước: 110mm x 20m. Tương thích với nhiều loại máy in siêu âm sử dụng tại bệnh viện hoặc tương đương.	1000	Cuộn
22	Giấy xác định nhóm máu tại giường	Chất liệu giấy y tế, Dùng phương pháp huyết thanh mẫu, trên các ô đã có sẵn anti đông khô.	2000	Tờ
23	Kim châm cứu các cỡ	Kim châm cứu vô trùng loại dùng 1 lần. Kim đúc thép y tế không gỉ, dẫn điện tốt. Đường kính: 0.16-0.45(mm). Chiều dài: L: 13-75(mm)	400.000	Cái

24	Ống đo chức năng hô hấp bằng giấy	Ống ngâm giấy dùng 1 lần được đóng gói riêng từng cái, hoàn toàn đảm bảo vệ sinh. Kích thước đường kính 24x75mm.	20.000	Chiếc
25	Nhiệt kế 42 độ	- Được làm từ thủy tinh trong suốt, bên trong có vạch chia độ và dải thủy ngân. Nhiệt độ đo được tối đa 35-42°C	120	Cái
26	Clip cầm máu (Hemoclip) cỡ XL	Chất liệu Polymer cỡ XL.	1.500	Cái
27	Máy đo huyết áp	- Bao gồm: Đồng hồ áp lực, hệ thống ống dẫn khí, quả bóp và bao đo. - Đồng hồ có vạch chia trong khoảng từ 20-300mmHg. - Độ chính xác: ±3mmHg.	30	Bộ
28	Đồng hồ Oxy Y tế	Bao gồm: Cột lưu lượng, đồng hồ đo áp suất, van áp lực, bộ lọc khí, van hỗ trợ, phao lưu lượng, bình làm ẩm, bộ lọc khuẩn, công tắc đóng mở.	30	Cái
29	Đèn đọc phim đơn	Đèn đọc phim XQ, Kích thước 45 cm * 37 cm	05	Cái
30	Cồn 96°	Đạt yêu cầu hàm lượng ethanol ≥ 96%, can 30 lít	30	Lít
31	Chỉ thị sinh học dùng cho máy nhiệt độ thấp	Ống chỉ thị sinh học có chứa vi khuẩn Baccillus Sterathermophilus dùng cho máy nhiệt độ thấp phù hợp máy Hmed	20	Cuộn
32	Chỉ khâu tiêu chậm đa sợi số 1	Số 1, chất liệu Polyglycolic acid, được bao phủ bởi Calcium stearate, este axit béo saccharose và polycaprolactone kim	3.600	Sợi
33	Chỉ khâu tiêu chậm đa sợi số 3	Chất liệu Polyglycolic acid, số 3/0, được bao phủ bởi Calcium stearate, este axit béo saccharose và polycaprolactone, kim tròn	3.000	Sợi
34	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 4	Chất liệu Polyglactin được bao phủ bởi Polyglactin và Calcium Stearate, số 4/0, 2 kim, kim hình thang.	192	Sợi
35	Chỉ tan tổng hợp đa sợi số 6	Chất liệu Polyglactin được bao phủ bởi Polyglactin và Calcium Stearate, số 6/0, 2 kim.	60	Sợi

9	Que thử nồng độ acid Peracetic	- Que thử dùng kiểm tra độ hiệu dụng của Acid Peracetic trong các chất khử trùng - Nồng độ Acid Peracetic có trong dung dịch khử trùng: + ≥ 800 ppm (Phần chỉ thị màu của que thử có màu xám/ xanh dương/ đen hoặc nâu): ĐẠT	100	Cái
10	Muối viên tinh khiết	Viên nén màu trắng, hàm lượng NaCl $\geq 99\%$,	375	Kg
11	Phin lọc khí	- Chất liệu vỏ màng: PVC - Màng: PTFE - Tiệt trùng: ETO vô khuẩn tuyệt đối - Màng kỵ nước PTFE, kích thước lỗ 0,2 micro - Bộ lọc không khí Kháng khuẩn, kỵ nước với 2 khóa Female luer/ Male luer, rào cản vô trùng chỉ cho không khí đi qua. - Áp lực lọc nước tối thiểu qua màng $\leq 1,1$ bar/ 30 seconds. - PH $\leq 1,5$ ml	1200	Cái
III. Khí Y tế				
1	Khí oxy bình 40 lít	Hàm lượng Oxy: 99.0-99.4%. Đạt tiêu chuẩn iso 9001 hoặc tương đương. Bình ≥ 40 lít	1.100	Bình
2	Khí oxy bình 10 lít	Hàm lượng Oxy: 99.0-99.4% Đạt tiêu chuẩn iso 9001 hoặc tương đương. Bình ≥ 10 lít	200	Bình
3	Khí CO2	Chất lượng hàm lượng CO2 $\geq 99.4\%$, đóng chai 40L, khối lượng 25kg/chai	12	Bình
4	Khí N2	Đặc tính chung: Công thức hóa học: N2 Trạng thái vật lý: Chất khí, không mùi, không vị. Chất lượng Sản phẩm: Hàm lượng (% theo trọng lượng): $>99.60\%$	02	Bình
IV. Hoá chất và Sinh phẩm Y tế				
1	Test thử đường huyết	Theo dõi nồng độ đường trong máu động mạch, máu mao mạch, máu tĩnh mạch phù hợp với máy Care SensN.	10.000	Test

2	Test nhanh chẩn đoán Chlamydia	Dạng khay nhựa, có giếng nhỏ mẫu, bảo quản trong túi nhôm	500	Test
3	Huyết thanh định tính nhóm máu RH (Anti D)	Lọ 10ml	60	Lọ
4	Huyết thanh mẫu (Anti A, B, AB)	03 lọ/ bộ	60	Bộ
5	Hóa chất xét nghiệm CRP		100	Hộp
6	Test thử nước tiểu 10 thông số	Sử dụng được cho máy Mindray UA66. Đạt tiêu chuẩn ISO/CE hoặc tương đương.	20.000	Test
7	Test nhanh chẩn đoán viêm gan B bằng máu toàn phần	Phát hiện định tính HBsAg trong mẫu huyết thanh, huyết tương người. Độ nhạy: 100%.	20.000	Test
8	Test thử ma túy 4 chất	- Phát hiện đồng thời và phân biệt Morphine/ Heroin (MOP), Amphetamin (AMP), Methamphetamine (MET), Marijuana (THC) trong nước tiểu. - Độ nhạy: 99,8 %; - Độ đặc hiệu: 99,6%;	1.000	Test

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: *cung cấp, vận chuyển trang thiết bị y tế đến tận khoa Dược - TTBYT của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà.*

3. Thời gian giao hàng dự kiến: sau khoảng 1-5 ngày tính từ thời gian người cung ứng của đơn vị gọi hàng.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán đầu quý này cho quý trước sau khi đơn vị đã nhận đủ các loại giấy tờ cần thiết để phục vụ cho thanh toán.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Nơi nhận:

- Lưu HS;
- Đăng website đơn vị;



Mẫu báo giá

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hoà, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1										
2										
n	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày 04 tháng 08 năm 2023 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại

diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.